

Bài 19. HÌNH CHỮ NHẬT. HÌNH THOI. HÌNH BÌNH HÀNH. HÌNH THANG CÂN (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

- Nhận dạng được hình chữ nhật, hìnhthoi.
- Nêu được các yếu tố cơ bản về cạnh, góc, đường chéo của hình chữ nhật, hình thoi.
- Vẽ được hình chữ nhật, hình thoi bằng dụng cụ học tập.

2. Phát triển năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS tích cực hoạt động nhóm, biết chia sẻ và giúp đỡ nhau trong thực hiện nhiệm vụ.
- Năng lực mô hình hóa toán học: HS nhận dạng được hình chữ nhật, hình thoi và các yếu tố cơ bản của hình đó thông qua các hình ảnh thực tế.
- Năng lực giao tiếp toán học: HS biết sử dụng ngôn ngữ toán học để mô tả đúng các yếu tố cơ bản của hình chữ nhật, hình thoi.
- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học Toán: HS sử dụng được công cụ, phương tiện phù hợp để vẽ hình chữ nhật, hình thoi.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: ý thức tự học, chủ động trong các hoạt động học tập.
- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động của nhóm.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. **Chuẩn bị của GV:** Hình ảnh thực tế về hình chữ nhật, hình thoi; máy chiếu.

2. **Chuẩn bị của HS:** Bộ đồ dùng học tập, giấy A4, kéo.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)

a) **Mục tiêu:** HS bước đầu nhận diện được hình chữ nhật, hình thoi.

b) **Nội dung:** Chơi trò chơi “Ai nhanh hơn”.

Thẻ lậ: Trong 2 phút các nhóm liệt kê được các hình chữ nhật, hình thoi trong thực tế. Nhóm liệt kê được nhiều hình đúng nhất sẽ nhận được phần quà của GV.

c) **Sản phẩm:** Bảng liệt kê của các nhóm.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức cho HS chơi trò chơi theo nhóm. – Nhận xét, đánh giá và tặng quà cho nhóm xuất sắc nhất. – GV đặt vấn đề về hình chữ nhật. 	HS hoạt động nhóm và báo cáo.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

1. Các yếu tố cơ bản của hình chữ nhật (10 phút)

a) **Mục tiêu:** Mô tả được các yếu tố cơ bản của hình chữ nhật (cạnh, góc, đường chéo).

b) **Nội dung:**

- Giới thiệu một số hình chữ nhật trong thực tế.
- Thực hiện HĐ2 Hình 4.8b.
- Đưa ra nhận xét về các yếu tố cơ bản của hình chữ nhật.

c) **Sản phẩm:** HĐ2: Hình chữ nhật ABCD (Hình 4.8b):

1. Có bốn đỉnh A, B, C, D; bốn cạnh AB, BC, CD, DA; các góc \hat{A} , \hat{B} , \hat{C} , \hat{D} .
Đường chéo AC và BD; Các cạnh đối AB và CD, AD và BC.
2. Các góc của hình chữ nhật bằng nhau và bằng 90° .
3. Các cạnh đối bằng nhau $AB = CD$; $AD = BC$. Hai đường chéo bằng nhau $AC = BD$.

Nhận xét: Trong hình chữ nhật:

- Bốn góc bằng nhau và bằng 90° .
- Các cạnh đối bằng nhau.
- Hai đường chéo bằng nhau.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none"> – Giới thiệu hình ảnh về một số hình chữ nhật trong thực tế. – Yêu cầu HS thực hiện theo nhóm HĐ2. – Yêu cầu HS đưa ra nhận xét. 	<p>HS quan sát.</p> <p>HS hoạt động nhóm và báo cáo.</p> <p>HS đưa ra nhận xét (SGK).</p>

2. Thực hành 1 (5 phút)

a) **Mục tiêu:** Vẽ được hình chữ nhật khi biết độ dài hai cạnh.

b) **Nội dung:**

- Thực hiện vẽ hình chữ nhật theo các bước trong SGK.
- Kiểm tra các yếu tố về cạnh, góc của hình chữ nhật vừa vẽ.

c) **Sản phẩm:**

1. Hình chữ nhật ABCD
2. Các cạnh đối bằng nhau: $AB = CD$; $AD = BC$.
Các góc bằng nhau và bằng 90° .

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV yêu cầu HS nêu cách vẽ hình chữ nhật?– Yêu cầu 1 HS lên bảng vẽ.	<p>HS nêu cách vẽ.</p> <p>HS 1 lên bảng vẽ, lớp thực hiện cá nhân.</p>
<ul style="list-style-type: none">– Kiểm tra các yếu tố về cạnh và góc của hình chữ nhật vừa vẽ.– GV nhận xét và giới thiệu HS cách vẽ sử dụng compa.	<p>HS 2 lên kiểm tra, nhận xét.</p>

3. Một số yếu tố cơ bản của hình thoi (10 phút)

a) **Mục tiêu:**

- HS nhận biết được hình thoi, tìm các hình ảnh thực tế của hình thoi.
- Mô tả được cạnh, góc, đường chéo và nhận xét được một số mối quan hệ của cạnh và đường chéo của hình thoi.

b) **Nội dung:**

- Thực hiện nội dung HĐ3 (Hình 4.9).
- Thực hiện nhóm HĐ4 (Hình 4.10b) trả lời các câu hỏi về các yếu tố của hình thoi ABCD.
- Đưa ra nhận xét về mối quan hệ cơ bản của các yếu tố về cạnh, góc, đường chéo trong hình thoi.

c) **Sản phẩm:**

- HĐ3: 1. Mặt chiếc nhẫn là hình thoi.
2. Ví dụ về hình thoi: lưới mắt cáo, ô cửa,...

- HD4: Hình thoi ABCD (Hình 4.10b):
- 1. Các cạnh của hình thoi bằng nhau $AB = BC = CD = DA$.
- 2. Hai đường chéo vuông góc $AC \perp BD$.
- 3. Các cạnh đối song song.
- 4. Các góc đối bằng nhau $\hat{A} = \hat{C}; \hat{B} = \hat{D}$.

Nhận xét: Trong hình thoi:

- Bốn cạnh bằng nhau.
- Hai đường chéo vuông góc với nhau.
- Các cạnh đối song song với nhau.
- Các góc đối bằng nhau.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none"> – Chiếu Hình 4.9, yêu cầu HS thực hiện HD3. – Chiếu Hình 4.10a, b, yêu cầu HS thực hiện theo nhóm HD4. – Yêu cầu HS đưa ra nhận xét về mối quan hệ cơ bản trong hình thoi. – GV chốt lại kiến thức. 	<ul style="list-style-type: none"> HS trả lời. HS hoạt động nhóm và báo cáo. HS đưa ra nhận xét (SGK).

4. Thực hành 2 (5 phút)

a) Mục tiêu: HS vẽ được hình thoi khi biết độ dài một cạnh.

b) Nội dung:

- Thực hiện vẽ hình thoi theo các bước trong SGK.
- Kiểm tra các yếu tố về cạnh, góc của hình thoi vừa vẽ.

c) Sản phẩm:

1. Hình thoi ABCD có cạnh 3 cm.
2. Các cạnh bằng nhau $AB = BC = CD = DA$.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none"> – Yêu cầu 1 HS lên bảng vẽ. – Kiểm tra các yếu tố về cạnh và góc của hình thoi vừa vẽ. – GV nhận xét, chốt lại cách vẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> HS 1 lên bảng vẽ, lớp thực hiện cá nhân. HS 2 lên kiểm tra, nhận xét.

Hoạt động 3: VẬN DỤNG (7 phút)

a) **Mục tiêu:** HS biết xác định hình thoi.

b) **Nội dung:** Yêu cầu HS xác định vị trí điểm E trên BC, F trên AD để được hình thoi ABEF.

c) **Sản phẩm:** HS xác định được điểm E, F để được hình thoi ABEF.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
– GV vẽ hình mục ? lên bảng, yêu cầu HS lên xác định. – Yêu cầu HS lên kiểm tra. – GV nhận xét, đánh giá.	HS 1 lên bảng thực hiện. HS 2 kiểm tra.

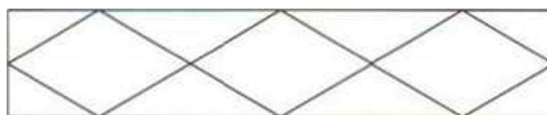
HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (3 phút)

– Ôn tập lại cách nhận biết, các yếu tố cơ bản và cách vẽ các hình chữ nhật, hình thoi.

– Làm các Bài tập 4.9, 4.10, 4.13 (SGK tr.95).

– Gấp cắt hình thoi từ một hình chữ nhật.

– Em hãy vẽ đường trang trí theo mẫu dưới đây rồi tô màu tùy ý



– Chuẩn bị trước bài *Hình bình hành*.

TIẾT 47

Bài 19. HÌNH CHỮ NHẬT. HÌNH THOI. HÌNH BÌNH HÀNH. HÌNH THANG CÂN (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

- Nhận dạng được hình bình hành.
- Mô tả được một số yếu tố cơ bản của hình bình hành (cạnh, góc, đường chéo).

2. Phát triển năng lực

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS tích cực hoạt động nhóm, biết chia sẻ và giúp đỡ nhau trong thực hiện nhiệm vụ.

- Năng lực mô hình hóa toán học: HS nhận dạng được hình bình hành và các yếu tố cơ bản của hình đó thông qua các hình ảnh thực tế.
- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học Toán: HS sử dụng được công cụ, phương tiện phù hợp để vẽ hình bình hành, kiểm tra các yếu tố của hình bình hành..
- Năng lực giao tiếp toán học: HS biết sử dụng ngôn ngữ toán học để mô tả đúng các yếu tố của hình bình hành.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: ý thức tự học, chủ động trong các hoạt động học tập.
- Trung thực: Báo cáo chính xác kết quả hoạt động của nhóm.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV: Hình ảnh thực tế về hình bình hành; máy chiếu.

2. Chuẩn bị của HS: Bộ đồ dùng học tập, giấy A4, kéo.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: Mở đầu (5 phút)

a) Mục tiêu: HS được củng cố lại về hình thoi. Biết cách xác định hình thoi.

b) Nội dung: Trình bày cách gấp cắt hình thoi từ một hình chữ nhật.

c) Sản phẩm: Hình thoi được HS cắt từ hình chữ nhật.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
– GV yêu cầu HS lên trình bày nhiệm vụ về nhà (Gấp cắt hình thoi từ hình chữ nhật). Đặt vấn đề về hình bình hành.	HS lên bảng thực hiện.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Một số yếu tố cơ bản của hình bình hành (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS nhận biết được hình bình hành trong thực tế.
- Mô tả được đỉnh, cạnh, góc, đường chéo của hình bình hành.

b) Nội dung:

- Cho HS thực hiện HĐ5 (Hình 4.11 SGK).
- Học sinh quan sát Hình 4.12a và thực hiện nhóm HĐ6 Hình 4.12b.
- Đưa ra nhận xét về yếu tố cơ bản của hình bình hành.

c) Sản phẩm:

- HĐ5:
 1. Hình 4.11d là hình bình hành.
 2. Một số hình bình hành trong thực tế.
- HĐ6: Hình bình hành ở Hình 4.12b:
 1. Có các cạnh đối bằng nhau $AB = CD$; $AD = BC$.
 2. Các góc đối bằng nhau $\hat{A} = \hat{C}$; $\hat{B} = \hat{D}$.
 3. Các cạnh đối song song với nhau AB và CD ; AD và BC .

Nhận xét: Trong hình bình hành:

- Các cạnh đối bằng nhau.
- Các góc đối bằng nhau.
- Các cạnh đối song song với nhau.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV chiếu Hình 4.11, yêu cầu HS thực hiện HĐ5.– Tổ chức cho HS thực hiện nhóm HĐ6 trong 3 phút và báo cáo kết quả.– Yêu cầu HS đưa ra nhận xét về yếu tố cơ bản của hình bình hành.– GV chốt lại kiến thức.– Hướng dẫn HS phương pháp gấp giấy để kiểm tra hai góc đối bằng nhau.	<ul style="list-style-type: none">HS thực hiện.HS hoạt động nhóm và báo cáo.HS đưa ra nhận xét (SGK).

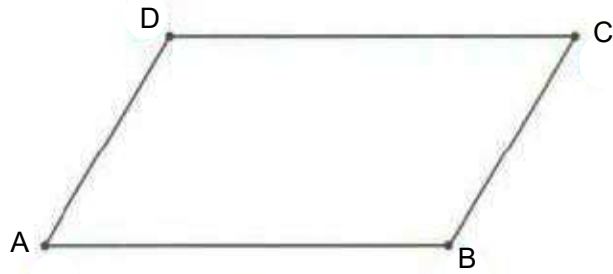
2. Thực hành (8 phút)

a) Mục tiêu: HS vẽ được hình bình hành với độ dài hai cạnh cho trước.

b) Nội dung: Vẽ hình bình hành ABCD với cạnh $AB = 5$ cm, $BC = 3$ cm theo các bước hướng dẫn trong SGK.

c) Sản phẩm:

Hình bình hành ABCD với cạnh $AB = 5 \text{ cm}$, $BC = 3 \text{ cm}$.



d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– Yêu cầu HS lên bảng vẽ hình bình hành ABCD.– GV nhận xét và chốt cách vẽ.	1 HS lên bảng, lớp thực hiện cá nhân.

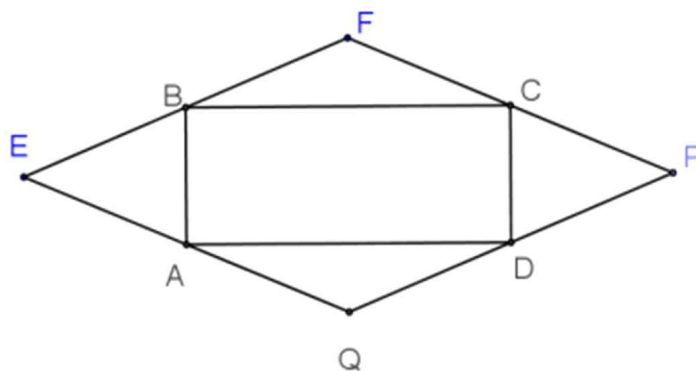
Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS vẽ được hình bình hành có độ dài hai cạnh cho trước.
- Biết kiểm tra các yếu tố của hình bình hành, đặc biệt là giao điểm của hai đường chéo.

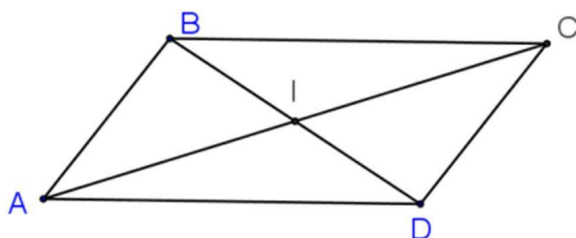
b) Nội dung:

1. Vẽ hình bình hành ABCD có cạnh lần lượt là 6 cm và 4 cm.
2. Gọi I là giao điểm của hai đường chéo AC và BD. Hãy kiểm tra xem điểm I có là trung điểm của hai đường chéo không?
3. Quan sát hình sau và kiểm tra xem tứ giác EFPQ có là hình bình hành không? Tứ giác ABCD có là hình chữ nhật không?



c) Sản phẩm:

2. Điểm I là trung điểm của hai đường chéo AC và BD.



3. Tứ giác EFPQ là hình bình hành. Tứ giác ABCD là hình chữ nhật.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV yêu cầu HS lên bảng vẽ hình bình hành.– Kẻ hai đường chéo AC và BD cắt nhau tại I. Cho HS nêu phương án kiểm tra giao điểm I là trung điểm của hai đường chéo.– Yêu cầu 1 HS lên bảng thực hiện đo (bằng thước hoặc bằng compa).– Chiếu hình vẽ lên bảng và yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ 3.	<ul style="list-style-type: none">1 HS 1 lên bảng vẽ.HS nêu cách làm.HS lên bảng thực hiện.HS thực hiện cá nhân.

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)

- Ôn tập lại cách vẽ, cách kiểm tra các yếu tố của hình bình hành.
- Làm các Bài tập 4.11, 4.13 (SGK tr.95);
- Đọc trước nội dung *Hình thang cân*, tìm một số hình thang cân có trong thực tế (có hình ảnh kèm theo).

Bài 19. HÌNH CHỮ NHẬT. HÌNH THOI. HÌNH BÌNH HÀNH. HÌNH THANG CÂN (Tiết 3)

I. MỤC TIÊU

1. Yêu cầu cần đạt

- Nhận dạng được hình thang cân.
- Mô tả được các yếu tố về cạnh, góc, đường chéo của hình thang cân.
- Vẽ được hình thang cân.

2. Phát triển năng lực

- Năng lực tự chủ và tự học : HS xác định đúng đắn động cơ thái độ học tập; tự đánh giá và điều chỉnh được kế hoạch học tập
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS chủ động tham gia, phối hợp và trao đổi thông qua hoạt động nhóm.
- Năng lực mô hình hóa toán học: HS nhận dạng được hình thang cân và các yếu tố cơ bản của hình đó thông qua các hình ảnh thực tế.
- Năng lực giao tiếp toán học: HS biết sử dụng ngôn ngữ toán học để diễn đạt đúng các yếu tố cơ bản của hình thang cân.
- Năng lực sử dụng công cụ, phương tiện học Toán: HS sử dụng được công cụ, phương tiện phù hợp để vẽ hình.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Chú ý lắng nghe, tích cực làm bài tập.
- Trung thực: Hoạt động nhóm báo cáo trung thực, đánh giá công bằng, khách quan.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Chuẩn bị của GV: Hình ảnh thực tế về hình thang cân; máy chiếu,...

2. Chuẩn bị của HS: Bộ đồ dùng học tập, giấy A4, kéo.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Hoạt động 1: MỞ ĐẦU (5 phút)

a) *Mục tiêu:* HS được củng cố lại về cách vẽ hình bình hành.

b) *Nội dung:* Trình bày các bước để vẽ một hình bình hành ABCD có cạnh lần lượt là $AB = 3 \text{ cm}$ và $BC = 2 \text{ cm}$.

c) Sản phẩm:

- B1. Vẽ $AB = 3 \text{ cm}$.
- B2. Vẽ đường thẳng đi qua B, trên đường thẳng đó lấy điểm C sao cho $BC = 2 \text{ cm}$.
- B3. Vẽ đường thẳng đi qua A và song song với BC, đường thẳng qua C và song song với AB. Hai đường thẳng này cắt nhau tại D. Ta được hình bình hành ABCD.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV yêu cầu HS lên trình bày các bước vẽ hình bình hành và thực hiện vẽ trên bảng.– Đặt vấn đề về hình thang cân.	HS lên bảng thực hiện.

Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

1. Một số yếu tố cơ bản của hình thang cân (15 phút)

a) Mục tiêu:

- HS nhận biết được hình thang cân trong thực tế.
- Mô tả được đỉnh, cạnh, góc, đường chéo, cạnh bên, hai đáy của hình thang cân.

b) Nội dung:

- Cho HS thực hiện HĐ7.
- Học sinh quan sát Hình 4.13a và thực hiện nhóm HĐ8 Hình 4.13b.
- Đưa ra nhận xét về yếu tố cơ bản của hình thang cân.

c) Sản phẩm:

- HĐ7: Một số hình thang cân trong thực tế: ô thang, ô cửa,...
- HĐ8: Hình thang cân ở Hình 4.13b:
 1. Các đỉnh A, B, C, D; Đáy lớn CD, đáy nhỏ AB; Các cạnh bên AD, BC; Đường chéo AC, BD; Các góc kề đáy lớn là góc C, D.
 2. Hai cạnh bên bằng nhau $AD = BC$; Hai đường chéo bằng nhau $AC = BD$.
 3. Hai đáy song song.
 4. Hai góc kề một đáy bằng nhau: $\hat{A} = \hat{B}$; $\hat{C} = \hat{D}$.

Nhận xét: Trong hình thang cân:

- Hai cạnh bên bằng nhau.
- Hai đường chéo bằng nhau.
- Hai đáy song song với nhau.
- Hai góc kề một đáy bằng nhau.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV yêu cầu HS thực hiện HĐ7.– Tổ chức cho HS thực hiện nhóm HĐ8 trong 3 phút và báo cáo kết quả.– Yêu cầu HS đưa ra nhận xét về yếu tố cơ bản của hình thang cân.– GV chốt lại kiến thức.– Hướng dẫn HS phương pháp gấp giấy để kiểm tra hai góc kề một đáy của hình thang cân bằng nhau.	<ul style="list-style-type: none">HS thực hiện cá nhân.HS hoạt động nhóm và báo cáo.HS đưa ra nhận xét (SGK).HS quan sát.

2. Luyện tập (5 phút)

a) Mục tiêu: HS nhận biết được hình thang cân.

b) Nội dung:

- Chiếu hình vẽ SGK lên bảng, yêu cầu HS chỉ ra hình thang cân.
- Giới thiệu thêm một số hình ảnh về hình thang cân.

c) Sản phẩm: Tứ giác HKIJ là hình thang cân.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– Chiếu hình vẽ SGK lên bảng, yêu cầu HS chỉ ra hình thang cân.– Giới thiệu thêm hình ảnh thực tế về hình thang cân.	<ul style="list-style-type: none">HS nêu nhận xét.HS quan sát.

3. Thực hành (5 phút)

a) Mục tiêu: HS biết gấp cắt hình thang cân từ tờ giấy hình chữ nhật.

b) Nội dung:

- Chuẩn bị bút, giấy, kéo, thước.
- Thực hiện gấp cắt hình thang theo các bước trong SGK.

c) Sản phẩm: Hình thang cân HS gấp cắt từ hình chữ nhật.

d) Tổ chức thực hiện:

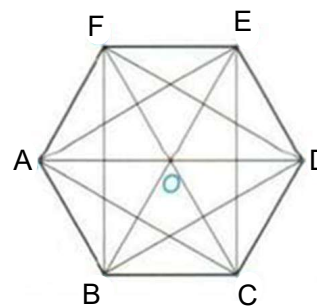
Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– Yêu cầu HS chuẩn bị đồ dùng học tập.– Tổ chức cho HS thực hiện hoạt động cá nhân để gấp, cắt hình thang cân.– GV quan sát, hướng dẫn HS.	<ul style="list-style-type: none">HS chuẩn bị đồ dùng học tập.Thực hiện cá nhân.

Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (13 phút)

a) **Mục tiêu:** HS nêu được hình thang cân, hình chữ nhật có trong hình vẽ.

b) **Nội dung:**

Chiếu hình vẽ Bài tập 4.12 lên bảng và yêu cầu HS thực hiện.



c) **Sản phẩm:** Bài tập 4.12:

- Các hình thang cân: ABCD; BCDE; CDEF; DEFA; EFAB; FABC.
- Các hình chữ nhật: ABDE; BCEF; CDFA.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– GV chiếu hình vẽ Bài tập 4.12 lên bảng và yêu cầu HS thực hiện cá nhân.– GV nhận xét, đánh giá.	HS nêu nhận xét.

Hoạt động 4: VẬN DỤNG (7 phút)

a) **Mục tiêu:** Biết cắt, ghép các hình thang cân bằng nhau.

b) **Nội dung:** Làm Bài tập 4.15: cắt 6 hình thang cân giống nhau rồi ghép lại thành “bàn làm việc đa năng” như hình vẽ.

c) **Sản phẩm:** “Bàn làm việc đa năng” được HS cắt, ghép từ những hình thang cân giống nhau.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<ul style="list-style-type: none">– Tổ chức cho HS thực hiện nhóm Bài tập 4.15 và trình bày.– GV nhận xét, đánh giá.	HS thực hiện nhóm và trình bày.

HƯỚNG DẪN TỰ HỌC Ở NHÀ (2 phút)

- Ôn tập lại cách cách vẽ các hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành và hình thang cân.
- Em hãy vẽ một hình chữ nhật trên tờ giấy A4 và trang trí theo cách của mình.
- Làm các bài tập trong SBT.
- Chuẩn bị trước Bài 20.